

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN



Tel: (84-07803) 877146 & Fax: (84-07803) 877247

Email: sales@seanamico.com.vn. Web: <http://www.seanamico.com.vn>



Luôn luôn cải tiến – Luôn luôn lắng nghe – Luôn luôn đáp ứng

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2017



NĂM CĂN, NGÀY 06 THÁNG 4 NĂM 2018

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN

Năm báo cáo: 2017

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 2000104323; đăng ký lần đầu ngày 21/12/1998; đăng ký thay đổi lần thứ 16 ngày 15/01/2016
- Vốn điều lệ: 50.000.000.000đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 50.000.000.000đ
- Địa chỉ: Khu vực 1 - khóm 3 - thị trấn Năm Căn - huyện Năm Căn - tỉnh Cà Mau
- Số điện thoại: 0290.3877146
- Số Fax: 0290.3877247
- Website: <http://www.seanamico.com.vn>
- Mã cổ phiếu: SNC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Năm 1983: Công ty Liên doanh Thủy sản Năm Căn được thành lập theo Quyết định số 126/QĐ-UB ngày 02/12/1983 của UBND tỉnh Minh Hải;

Năm 1992: Công ty Liên doanh Thủy sản Năm Căn chuyển đổi thành Công ty cổ phần theo Giấy phép số 258/GP-UB ngày 25/11/1992 của UBND tỉnh Minh Hải;

Năm 2007: Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ từ 30 tỷ đồng lên 50 tỷ đồng theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty ngày 01/11/2007;

Năm 2008: Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn là công ty đại chúng từ ngày 07/03/2008;

Năm 2009: Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn đăng ký lưu ký chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam - Giấy chứng nhận ĐKCK số 91/2009/GCNCP-VSD ngày 24/12/2009;

Năm 2014: Công ty CP. Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn chính thức giao dịch chứng khoán trên UPCoM ngày 11/11/2014

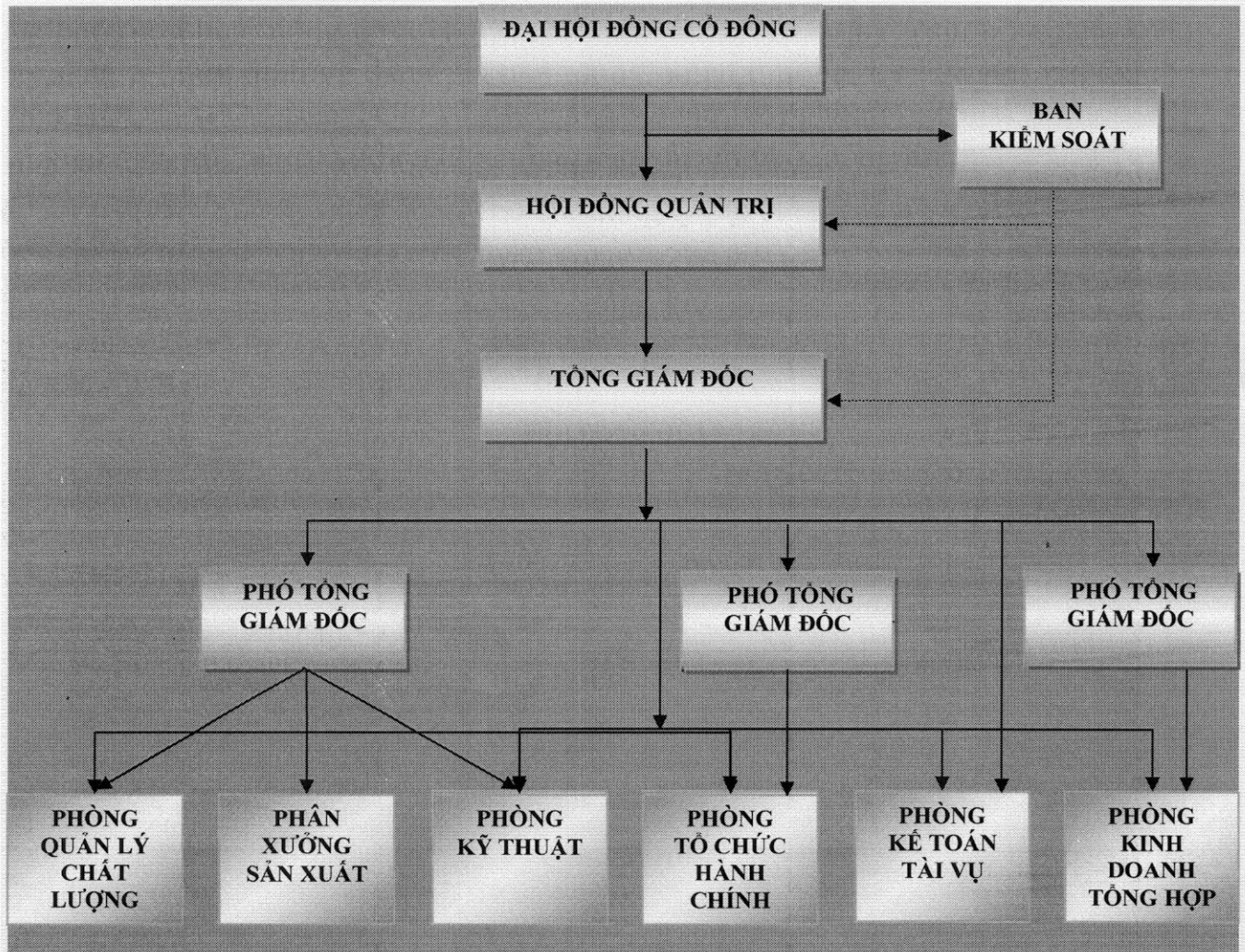
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh: Sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu hàng thủy sản; nhập khẩu tôm nguyên liệu, tôm đông lạnh và các mặt hàng thủy sản khác để sản xuất xuất khẩu.
- Địa bàn kinh doanh: Tỉnh Cà Mau.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn thực hiện quản trị Công ty theo Quy định về quản trị công ty áp dụng cho các công ty đại chúng. Quy chế quản trị của Công ty bao gồm các nội dung: quyền và nghĩa vụ của cổ đông, các cuộc họp ĐHĐCĐ; báo cáo hoạt động của HĐQT, BKS tại ĐHĐCĐ thường niên; ứng cử, bầu cử, bổ nhiệm, miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS; tư cách thành viên HĐQT, BKS; thành phần HĐQT, BKS; trách nhiệm, nghĩa vụ và thù lao của HĐQT, BKS; trình tự, thủ tục tổ chức các cuộc họp HĐQT, BKS; quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa HĐQT, BKS và Ban TGD; quy trình bổ nhiệm cán bộ quản lý; quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng, kỷ luật đối với thành viên HĐQT, BKS, Ban TGD và các cán bộ quản lý; ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với người có liên quan; báo cáo và công bố thông tin...

- Cơ cấu bộ máy quản lý:



Ghi chú: —> : Điều hành trực tiếp
> : Kiểm soát hoạt động

- Các công ty con, công ty liên kết: Không có

5. Định hướng phát triển:

Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:

Sử dụng có hiệu quả các nguồn lực nhằm phát triển Công ty ngày càng lớn mạnh; tối đa hóa lợi nhuận cho Công ty và cổ đông của Công ty.

Nâng cao mức sống cho CBNV Công ty, tạo thêm công ăn việc làm cho người lao động, góp phần vào việc phát triển kinh tế của địa phương và công cuộc công nghiệp hóa hiện đại hóa đất nước.

Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, không ngừng mở rộng thị trường xuất khẩu mới và xây dựng thương hiệu SEANAMICO thành thương hiệu có uy tín trên thế giới.

Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, công tác tổ chức nhân sự, tiền lương và không ngừng đào tạo, thu hút nguồn nhân lực giỏi, luôn có chính sách đãi ngộ tốt đối với đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và công nhân lao động.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Đầu tư nguồn nhân lực; phát triển cơ sở vật chất kỹ thuật theo hướng tiên tiến hiện đại.

Xây dựng và phát triển thương hiệu, đa dạng hóa mặt hàng sản phẩm, từng bước tăng dần sản phẩm có hàm lượng tinh chế cao và tạo ra sự khác biệt về sản phẩm so với đối thủ cạnh tranh.

Đẩy mạnh các hoạt động xúc tiến thương mại, củng cố và giữ vững thị trường truyền thống, thâm nhập vào các thị trường tiềm năng, mở rộng thị trường nội địa, đảm bảo sự phát triển bền vững.

Tăng cường năng lực chế biến và kinh doanh, củng cố và kiểm soát chất lượng và hiệu quả.

Phát triển mở rộng vùng nuôi tôm sinh thái, gắn kết nhà máy với vùng nguyên liệu, cung cấp tôm chất lượng cao thương hiệu SEANAMICO chế biến và xuất khẩu.

Mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng:

“SEANAMICO PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG, THÂN THIỆN VỚI MÔI TRƯỜNG, CÓ TRÁCH NHIỆM VỚI CỘNG ĐỒNG VÀ XÃ HỘI”

Về môi trường:

Nhà máy của SEANAMICO được thiết kế hiện đại, đạt tiêu chuẩn HACCP, ISO tạo môi trường làm việc sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn lao động.

Công ty đầu tư những máy móc thiết bị tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu và điện năng, góp phần giảm thải các khí gây hiệu ứng nhà kính như carbon dioxide, methane, ...

Là một công ty chuyên sản xuất chế biến tôm, SEANAMICO không chỉ chú trọng về an toàn vệ sinh thực phẩm mà còn đặt yếu tố thân thiện với môi trường lên hàng đầu. Công ty thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu về đánh giá tác động môi trường ngay từ những ngày đầu xây dựng.

Không chỉ đầu tư hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy định, SEANAMICO còn có hệ thống thu gom triệt để các chất thải từ quá trình chế biến (như đầu vỏ tôm) để làm nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, sản xuất chitin chitozan.

Sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả, nhà máy của công ty được trang bị các dây chuyền công nghệ hiện đại được nhập trực tiếp từ các nước như: Nhật, Đức, Thụy Điển, Đan Mạch... với tiêu chí tạo ra sản phẩm chất lượng cao, tiêu thụ điện năng thấp. Hiện nay nhà máy chế biến Thủy sản của SEANAMICO đang sử dụng đèn chiếu sáng trong nhà máy bằng đèn LED thay cho đèn Neon trước đây. Với việc đầu tư công nghệ LED chúng tôi tiết kiệm được lượng điện tiêu thụ khoảng 65% so với việc sử dụng đèn Neon cùng công suất chiếu sáng, ngoài ra đèn LED còn góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường.

Hệ thống xử lý nước thải của công ty được Sở Tài nguyên Môi trường địa phương cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn trước khi thải ra môi trường.

Nhà máy của SEANAMICO được thiết kế đạt tiêu chuẩn HACCP, ISO, BRC tạo môi trường làm việc sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động đối với người lao động, mọi nguồn phát sinh tiếng ồn đều được cách ly hoàn toàn.

Sử dụng các loại bao bì thân thiện với môi trường, bao bì trọng lượng nhẹ, có thể tái chế hoặc có thể tự hủy để bảo vệ môi trường.

Về xã hội và cộng đồng:

Đối với người tiêu dùng: Với trên 30 năm kinh nghiệm, phát triển, SEANAMICO luôn cung cấp các sản phẩm tôm với số lượng và chất lượng tốt nhất, thỏa mãn mọi quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm khắt khe nhất trên thế giới. SEANAMICO không ngừng cải tiến, đổi mới công nghệ để các sản phẩm của mình luôn đáp ứng và thỏa mãn mọi nhu cầu cao nhất về chất lượng và giá cả của khách hàng.

Đối với cán bộ công nhân viên: Ổn định và nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên là chính sách được ưu tiên hàng đầu của SEANAMICO. Các hoạt động cụ thể của SEANAMICO như:

- ✓ Xây dựng nhà tập thể cho cán bộ công nhân viên.
- ✓ Hỗ trợ cán bộ nhân viên trong việc sửa chữa nhà ở, mua dụng cụ sinh hoạt gia đình.
- ✓ Hỗ trợ tiền ăn trưa (ăn ca) với toàn thể cán bộ công nhân viên.
- ✓ Phần thưởng khuyến khích học tập cho con em cán bộ công nhân viên đạt loại khá giỏi.

Tại SEANAMICO, tất cả các cán bộ công nhân viên đều được tôn trọng bình đẳng, tạo điều kiện phát huy năng lực, thăng tiến trong sự nghiệp. Với

SEANAMICO là phát triển bền vững, vì thế việc mở rộng phát triển của SEANAMICO là vì sự ổn định và chất lượng đời sống người lao động. Phát triển công ty để người lao động có thu nhập cao, ổn định, có được sự thăng tiến trong nghề nghiệp, có cuộc sống đảm bảo. Có như thế việc phát triển của SEANAMICO mới có ý nghĩa

Đối với cộng đồng SEANAMICO chia sẻ trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động từ thiện như:

- ✓ Xây nhà tình nghĩa (02 căn mỗi năm)
- ✓ Đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa; quỹ phúc lợi địa phương hàng năm.
- ✓ Đóng góp xây dựng cho chương trình giao thông nông thôn.
- ✓ Nuôi dưỡng 01 Bà mẹ VN anh hùng; hỗ trợ giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, người tàn tật, trẻ mồ côi, nhân dân các vùng bị thiên tai, bão lũ...

6. Các rủi ro: Hoạt động sản xuất kinh doanh luôn chứa đựng nhiều rủi ro, tuy nhiên nó cũng tạo ra nhiều cơ hội để trụ vững và phát triển cho người biết nắm bắt và quản trị tốt rủi ro. Nhận định đầy đủ những rủi ro giúp bảo vệ tài sản, giúp gia tăng giá trị và đem lại cơ hội cho doanh nghiệp phát triển, ngăn ngừa và giảm thiểu các tổn thất nghiêm trọng, nâng cao hiệu quả hoạt động và tiết kiệm chi phí, nâng cao tính tuân thủ đối với luật pháp và quy định, giúp doanh nghiệp phát triển bền vững và tận dụng được cơ hội trong kinh doanh.

Nhận diện những rủi ro có thể ảnh hưởng đến việc thực hiện các mục tiêu của Công ty bao gồm: sự thay đổi, biến động của yếu tố kinh tế vĩ mô như sự thay đổi về thuế suất và tỷ giá, cán cân thanh toán quốc tế, sự biến động của thị trường, mức độ cạnh tranh, rào cản kỹ thuật, chiến lược kinh doanh, an toàn vệ sinh thực phẩm, thanh toán xuất khẩu, tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai, dịch bệnh, đình công, bạo loạn và đặc biệt là năng lực quản trị DN... trong đó rủi ro do tình trạng biến đổi khí hậu, thiên tai và dịch bệnh, đình công, bạo loạn là những yếu tố rủi ro tiềm ẩn, khó lường, ngoài tầm kiểm soát của DN. Với những nhận thức trên, trong những năm qua, Công ty đã chú trọng và quan tâm hơn đến việc quản trị rủi ro, từng bước đã xây dựng được mô hình khung quản trị rủi ro, cơ cấu tổ chức quản trị rủi ro và hệ thống báo cáo để kiểm soát tốt những rủi ro.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tình hình SXKD chung của ngành tôm Việt Nam năm nay tăng trưởng trên 20%, chủ yếu tăng nhiều từ nguồn tôm thẻ chân trắng. Riêng công ty năm nay vẫn đạt kết quả doanh thu được giao nhưng giảm hơn 10% so với cùng kỳ do cơ cấu mặt hàng của công ty không sản xuất tôm thẻ chân trắng.

- Tỷ trọng tiêu thụ tôm chứng nhận ASC vẫn ổn định tỷ trọng chiếm 17% /doanh thu(năm là 2016 16,1%) và tôm chứng nhận sinh thái tăng đáng kể chiếm tỷ 13,5%/ doanh thu (năm 2016 là 8,8%) đã góp phần đáng kể trong hiệu quả kinh doanh, vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận.

- Thị trường tiêu thụ và khách hàng ở các thị trường chính vẫn được duy trì và có giảm nhẹ. Chỉ có thị trường Hàn Quốc giảm mạnh hơn 70%, tuy nhiên doanh thu không đáng kể. Quý 4/2017 có phát triển thêm khách hàng ở thị trường Canada và cũng đang tiếp tục thăm dò tình hình yêu cầu chất lượng để phát triển thêm thị trường tiềm năng này.

- Năm 2017 đã đánh dấu được sự nỗ lực của công ty trong tình hình cũng chưa thực sự sáng sủa do ảnh hưởng của việc đầu tư, nâng cấp song song với việc duy trì sản xuất. Đồng thời việc triển khai nuôi tôm thẻ chân trắng trong vùng mở rộng cũng ảnh hưởng đến môi trường nuôi tôm quảng canh tự nhiên(vùng nguyên liệu chính của công ty). Cùng với đó là việc thương nhân Trung Quốc thâm nhập quá sâu vào việc tranh mua nguyên liệu tôm size cỡ lớn rồi thuê các nhà máy tại Cà Mau gia công rồi xuất đường tiểu ngạch qua Trung Quốc làm mất hàng chủ lực của công ty trong những năm trước đây bị cạnh tranh , dẫn đến sự sụt giảm nghiêm trọng về doanh số và hiệu quả.

Kết quả thực hiện trong năm 2017 như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2017	THỰC HIỆN 2017	TH SỐ VỚI KẾ HOẠCH (%)	TH SỐ VỚI CÙNG KỲ (%)
Doanh thu	Tr.Đ	795	809,237	101,79	98,35
Doanh số ngoại tệ	Tr.USD	35	33,098	94,56	84,25
Sản lượng sản xuất + gia công	Tấn	2.700 tấn	2.635,5 (930,5 gia công)	97,61	90,20
Lợi Nhuận (sau thuế)	Tr.Đ	8.000	9.243	115,54	336,67
Mức chia cổ tức	%	10	Dự kiến 10	100	166,66

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

. Ông Ngô Minh Hiền - Tổng giám đốc, đại diện 839.217 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng Công ty Thủy sản VN tỷ lệ 16,78% và sở hữu 200.000 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 4,%.
.

- . Ông Đinh Việt Triều - Phó Tổng giám đốc, sở hữu 20.000 cổ phần có quyền biểu quyết, tỷ lệ 0,4%;
- . Ông Trần Thiện - Phó Tổng giám đốc, tỷ lệ sở hữu 100.000 cổ phần có quyền biểu quyết, tỉ lệ 2%;
- . Ông Phạm Học Duyệt - Phó Tổng giám đốc, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,091%;
- . Ông Nguyễn Phước An - Kế toán trưởng, tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết 0,021%.

- Những thay đổi trong Ban điều hành: Ông Nguyễn Bá Dân- Phó Tổng giám đốc nghỉ hưu theo chế độ. Bổ nhiệm Ông Đinh Việt Triều và Ông Trần Thiện làm Phó Tổng giám đốc công ty.

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Số lượng CBNV: 467 người

Chính sách đối với người lao động:

. Được bố trí, sắp xếp, phân công công việc theo trình độ chuyên môn, tay nghề phù hợp với nhu cầu của Công ty;

. Được gửi đi học tập, đào tạo nâng cao tay nghề và trình độ chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của DN;

. Được hưởng đầy đủ các quyền lợi và chế độ chính sách theo quy định hiện hành của Nhà nước (hợp đồng lao động, BHXH, BHYT, nghỉ hưu, nghỉ việc, nghỉ mất sức, nghỉ ốm, nghỉ hộ sản, nghỉ phép... và các chế độ khen thưởng, phúc lợi khác).

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Trong năm, công ty đã hoàn thành dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp phân xưởng chế biến 1 với tổng giá trị tài sản ghi nhận là 32,9 tỷ đồng (*nhà xưởng 12,1 tỷ đồng, thiết bị 20,7 tỷ đồng*), sửa chữa nhà xưởng 50,1 triệu đồng, mua sắm máy móc thiết bị sản xuất 706,65 triệu đồng, mua sắm xe đưa trước công nhân 163,2 triệu đồng, băng chuyền xuất hàng 112,5 triệu đồng.

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không có

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/giảm
Tổng giá trị tài sản	195.032.380.495	188.490.886.899	96,50%
Doanh thu thuần	877.628.490.970	809.237.007.315	92,20%
Lợi nhuận từ hoạt động KD	2.226.421.340	9.068.086.477	404,30%
Lợi nhuận khác	830.056.837	175.448.804	21,14%
Lợi nhuận trước thuế	3.056.478.177	9.243.535.281	302,42%

Lợi nhuận sau thuế	2.745.548.089	9.243.535.281	336,67%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	6%	Dự kiến 10%	166,6%

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	% tăng/giảm
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán + Hệ số thanh toán ngắn hạn (TS ngắn hạn/Nợ ngắn hạn) + Hệ số thanh toán nhanh (TSNH-Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	1,94 lần 0,91 lần		
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn + Hệ số nợ/Tổng tài sản + Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	62,33% 165,47%	57,93% 137,69%	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động + Vòng quay hàng tồn kho (GVBH/Hàng tồn kho bình quân) + Doanh thu thuần/Tổng tài sản	10,38 vòng 4,5 lần	8,25 vòng 4,29 lần	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời + Hệ số LNST/Doanh thu thuần + Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu + Hệ số LNST/Tổng tài sản + Hệ số LN từ HĐKD/DT thuần	0,31% 3,74% 1,41% 0,35%	1,14% 18,49% 4,91% 1,12%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần 5.000.000 CP
- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 4.995.100 CP
- Số lượng cổ phiếu quỹ (CPQ): 4.900 CP
- Số cổ phần được tự do chuyển nhượng: 5.000.000 CP

b. Cơ cấu cổ đông:

- Cổ đông lớn : 3.284.338 CP - Tỷ lệ sở hữu 65,69%
- Cổ đông nhỏ + CPQ : 1.715.662 CP - Tỷ lệ sở hữu 34,31%
- Cổ đông tổ chức : 3.374.144 CP - Tỷ lệ sở hữu 67,50%
- Cổ đông cá nhân + CPQ : 1.627.656 CP - Tỷ lệ sở hữu 32,55%
- Cổ đông trong nước : 4.996.900 CP - Tỷ lệ sở hữu 99,94%
- Cổ đông nước ngoài : 3.100 CP - Tỷ lệ sở hữu 0,062%
- Cổ đông nhà nước : 2.837.503 CP - Tỷ lệ sở hữu 56,75%
- Cổ đông khác : 2.162.500 CP - Tỷ lệ sở hữu 43,25%

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

- d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có
Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 4.900 cổ phiếu
- e. Các chứng khoán khác:** Không có

III. Báo cáo đánh giá của Ban Tổng giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động SXKD:

- Tình hình SXKD chung của ngành tôm Việt Nam năm nay tăng trưởng trên 20%; chủ yếu tăng nhiều từ nguồn tôm thẻ chân trắng . Riêng công ty năm nay vẫn đạt kết quả doanh thu được giao nhưng giảm hơn 10% so với cùng kỳ do cơ cấu mặt hàng của công ty không sản xuất tôm thẻ chân trắng.
- Tỷ trọng tiêu thụ tôm chứng nhận ASC vẫn ổn định tỷ trọng chiếm 17% /doanh thu(năm là 2016 16,1%) và tôm chứng nhận sinh thái tăng đáng kể chiếm tỷ 13,5%/ doanh thu (năm 2016 là 8,8%) đã góp phần đáng kể trong hiệu quả kinh doanh, vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận.
- Thị trường tiêu thụ và khách hàng ở các thị trường chính vẫn được duy trì và có giảm nhẹ. Chỉ có thị trường Hàn Quốc giảm mạnh hơn 70%, tuy nhiên doanh thu không đáng kể. Quý 4/2017 có phát triển thêm khách hàng ở thị trường Canada và cũng đang tiếp tục thăm dò tình hình yêu cầu chất lượng để phát triển thêm thị trường tiềm năng này.
- Năm 2017 đã đánh dấu được sự nỗ lực của công ty trong tình hình cũng chưa thực sự sáng sủa do ảnh hưởng của việc đầu tư, nâng cấp song song với việc duy trì sản xuất. Đồng thời việc triển khai nuôi tôm thẻ chân trắng trong vùng mở rộng cũng ảnh hưởng đến môi trường nuôi tôm quảng canh tự nhiên(vùng nguyên liệu chính của công ty). Cùng với đó là việc thương nhân Trung Quốc thâm nhập quá sâu vào việc tranh mua nguyên liệu tôm size cỡ lớn rồi thuê các nhà máy tại Cà Mau gia công rồi xuất đường tiêu ngạch qua Trung Quốc làm mặt hàng chủ lực của công ty trong những năm trước đây bị cạnh tranh , dẫn đến sự sụt giảm nghiêm trọng về doanh số và hiệu quả.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Tài sản ngắn hạn: 129,83 tỷ đồng, chủ yếu bao gồm các khoản tiền mặt và tiền gửi ngân hàng 11,49 tỷ đồng; các khoản phải thu ngắn hạn khách hàng 15,02 tỷ đồng, khoản trả trước cho người bán ngắn hạn 194,3 triệu đồng; tồn kho thành phẩm với giá trị 96,18 tỷ đồng.

Tài sản dài hạn: 58,65 tỷ đồng, chủ yếu là giá trị còn lại của tài sản cố định 56,75 tỷ đồng; chi phí xây dựng cơ bản dở dang gần 700 triệu đồng; các khoản chi phí trả trước về sửa chữa và công cụ dụng cụ 1,2 tỷ đồng.

Trong năm 2017, công ty đã hoàn thành dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp phân xưởng chế biến 1 với tổng giá trị tài sản ghi nhận là 32,9 tỷ đồng (*nhà xưởng 12,1 tỷ đồng, thiết bị 20,7 tỷ đồng*), sửa chữa nhà xưởng 50,1 triệu đồng, mua sắm máy móc thiết bị sản xuất 706,65 triệu đồng, mua sắm xe đưa trước công nhân 163,2 triệu đồng, băng chuyền xuất hàng 112,5 triệu đồng. Công ty cũng đã tiến hành thanh lý một số tài sản cố định không có nhu cầu sử dụng với tổng nguyên giá 9,03 tỷ đồng, giá trị thanh lý thu hồi là 165,7 triệu đồng.

b. Tình hình công nợ phải thu - phải trả và chi phí:

Các khoản nợ phải thu của công ty tại thời điểm cuối năm vẫn trong hạn ; Hàng tồn kho của công ty tại thời điểm cuối năm tương đối cao, tăng 17,87% so với đầu năm, trong đó chủ yếu là tồn kho thành phẩm 330,34 tấn với giá trị tồn kho là 96,18 tỷ đồng; Tài sản cố định trong năm đã được đầu tư nâng cấp đồng bộ phân xưởng chế biến 1 làm cho tổng giá trị tài sản cố định của công ty tăng 108% so với đầu năm; Các tỷ số tài chính năm 2017 thể hiện được hiệu quả hoạt động của công ty; các khoản ngắn hạn phải trả cuối năm giảm 20,07% so với đầu năm. Tình hình tài chính tại ngày 31/12/2017 cân đối, phản ánh đúng tình hình hoạt động của công ty; cơ cấu tài sản, cơ cấu vốn phù hợp.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự đảm bảo tinh gọn, hiệu quả và tiếp tục đào tạo nguồn cán bộ trẻ có đủ năng lực, trình độ để tiếp nối, kế thừa.
- Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, tìm kiếm mở rộng thị trường và khách hàng, phát triển thị trường mới và đa dạng hóa mặt hàng sản phẩm.
- Củng cố, xây dựng lại mạng lưới. đại lý cung ứng nguyên liệu một cách gắn kết dựa trên cơ sở hài hòa về lợi ích kinh tế và các chính sách, biện pháp kinh tế linh hoạt để đảm bảo nguồn cung nguyên liệu ổn định đáp ứng nhu cầu của SXKD.
- Bố trí SX hợp lý để tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí; thực hiện tốt các thông số trong chương trình tiết kiệm năng lượng, nguyên nhiên vật liệu và sản xuất sạch đảm bảo môi trường ổn định, đạt tiêu chuẩn...
- Tăng cường công tác quản lý, đảm bảo ATVSTP; hạn chế rủi ro trong chất lượng hàng hóa...
- Thực hiện và đảm bảo duy trì các chứng nhận HACCP, BRC, ISO 9000:2001, ASC, Naturland, FOS, HALAL theo tiêu chuẩn các thị trường yêu cầu. Cập nhật các qui định mới trong quản lý theo qui định của các cơ quan chức năng trong và ngoài nước và theo yêu cầu của khách hàng, những yêu cầu về an sinh xã hội, an ninh thực phẩm...

- Thực hiện triệt để chủ trương tiết kiệm, cắt giảm chi phí nhằm hạ giá thành sản phẩm, nâng cao năng lực cạnh tranh; rà soát, điều chỉnh lại các định mức kinh tế kỹ thuật, đảm bảo phù hợp, tiên tiến.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Năm 2018 theo dự báo của ngành tôm Việt Nam nói chung và công ty nói riêng có thể sẽ phải đối mặt với những thách thức như sau :

- Những bất thường về thời tiết tiếp tục kéo dài sẽ làm nguồn cung nguyên liệu sụt giảm (lúc nắng hạn, lúc mưa dài, dịch bệnh tôm...) sẽ đẩy giá nguyên liệu tiếp tục tăng và việc giá nguyên liệu tăng sẽ giảm đi sự cạnh tranh đầu ra với các nước khác có nguồn cung ổn định, giá thành thấp.

- Các rào cản kỹ thuật về quy định kiểm soát chất lượng, các tiêu chuẩn quản lý của thị trường nhập khẩu sẽ được dựng lên ngày càng khắc khe hơn ở các nước nhập khẩu (các quy định mới đây của thị trường Mỹ, Hàn Quốc và Úc) sẽ dẫn đến việc các doanh nghiệp thủy sản Việt Nam sẽ cạnh tranh với nhau gay gắt ở các thị trường còn lại...

- Sự cạnh tranh của các đối thủ nước ngoài và cả trong nước về sản lượng, chất lượng, giá thành sản xuất, marketing và xúc tiến thương mại sẽ làm cho doanh nghiệp khó khăn hơn trong việc giữ ổn định và gia tăng thị trường.

Căn cứ vào các dự báo và điều kiện thực tế của Công ty, Công ty CP. XNK Thủy sản Năm Căn xây dựng kế hoạch SXKD 2018 gồm các chỉ tiêu chủ yếu sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2018 (Trình DHCD)
1- Tổng doanh thu	Tỷ đồng	817
2- Kim ngạch XK	Triệu USD	36
3- Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	9
4- Dự kiến chia cổ tức	%	10

5. Giải trình của Ban Tổng giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường:

Nhà máy của SEANAMICO được thiết kế hiện đại, đạt tiêu chuẩn HACCP, ISO tạo môi trường làm việc sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh an toàn lao động.

Công ty đầu tư những máy móc thiết bị tiên tiến, tiết kiệm nhiên liệu và điện năng, góp phần giảm thải các khí gây hiệu ứng nhà kính như carbon dioxide, methane, ...

Là một công ty chuyên sản xuất chế biến tôm, SEANAMICO không chỉ chú trọng về an toàn vệ sinh thực phẩm mà còn đặt yếu tố thân thiện với môi trường lên hàng đầu. Công ty thực hiện đầy đủ các quy định, yêu cầu về đánh giá tác động môi trường ngay từ những ngày đầu xây dựng.

Không chỉ đầu tư hệ thống xử lý nước thải theo đúng quy định, SEANAMICO còn có hệ thống thu gom triệt để các chất thải từ quá trình chế biến (như đầu vỏ tôm) để làm nguyên liệu đầu vào cho các nhà máy sản xuất thức ăn gia súc, sản xuất chitin chitozan.

Sử dụng tài nguyên tiết kiệm và hiệu quả, nhà máy của công ty được trang bị các dây chuyền công nghệ hiện đại được nhập trực tiếp từ các nước như: Nhật, Đức, Thụy Điển, Đan Mạch... với tiêu chí tạo ra sản phẩm chất lượng cao, tiêu thụ điện năng thấp. Hiện nay nhà máy chế biến Thủy sản của SEANAMICO đang sử dụng đèn chiếu sáng trong nhà máy bằng đèn LED thay cho đèn Neon trước đây. Với việc đầu tư công nghệ LED chúng tôi tiết kiệm được lượng điện tiêu thụ khoảng 65% so với việc sử dụng đèn Neon cùng công suất chiếu sáng, ngoài ra đèn LED còn góp phần làm giảm ô nhiễm môi trường.

Hệ thống xử lý nước thải của công ty được Sở Tài nguyên Môi trường địa phương cấp giấy chứng nhận đạt chuẩn trước khi thải ra môi trường.

Nhà máy của SEANAMICO được thiết kế đạt tiêu chuẩn HACCP, ISO, BRC tạo môi trường làm việc sạch sẽ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động đối với người lao động, mọi nguồn phát sinh tiếng ồn đều được cách ly hoàn toàn.

Sử dụng các loại bao bì thân thiện với môi trường, bao bì trọng lượng nhẹ, có thể tái chế hoặc có thể tự hủy để bảo vệ môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động:

Đối với cán bộ công nhân viên: Ổn định và nâng cao đời sống cán bộ công nhân viên là chính sách được ưu tiên hàng đầu của SEANAMICO. Các hoạt động cụ thể của SEANAMICO như:

- ✓ Xây dựng nhà tập thể cho cán bộ công nhân viên.
- ✓ Hỗ trợ cán bộ nhân viên trong việc sửa chữa nhà ở, mua dụng cụ sinh hoạt gia đình.
- ✓ Hỗ trợ tiền ăn trưa (ăn ca) với toàn thể cán bộ công nhân viên.
- ✓ Phần thưởng khuyến khích học tập cho con em cán bộ công nhân viên đạt loại khá giỏi.

Tại SEANAMICO, tất cả các cán bộ công nhân viên đều được tôn trọng bình đẳng, tạo điều kiện phát huy năng lực, thăng tiến trong sự nghiệp. Với SEANAMICO là phát triển bền vững, vì thế việc mở rộng phát triển của SEANAMICO là vì sự ổn định và chất lượng đời sống người lao động. Phát triển công ty để người lao động có thu nhập cao, ổn định, có được sự thăng tiến trong nghề nghiệp, có cuộc sống đảm bảo. Có như thế việc phát triển của SEANAMICO mới có ý nghĩa

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của Doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

Đối với người tiêu dùng: Với trên 30 năm kinh nghiệm, phát triển, SEANAMICO luôn cung cấp các sản phẩm tôm với số lượng và chất lượng tốt nhất, thỏa mãn mọi quy định về an toàn vệ sinh thực phẩm khắt khe nhất trên thế giới. SEANAMICO không ngừng cải tiến, đổi mới công nghệ để các sản phẩm của mình luôn đáp ứng và thỏa mãn mọi nhu cầu cao nhất về chất lượng và giá cả của khách hàng.

Đối với cộng đồng SEANAMICO chia sẻ trách nhiệm xã hội thông qua các hoạt động từ thiện như:

- ✓ Xây nhà tình nghĩa (ít nhất 02 căn mỗi năm)
- ✓ Đóng góp vào quỹ đền ơn đáp nghĩa; quỹ phúc lợi địa phương hàng năm.
- ✓ Đóng góp xây dựng cho chương trình giao thông nông thôn.
- ✓ Nuôi dưỡng 02 Bà mẹ VN anh hùng; hỗ trợ giúp đỡ nạn nhân chất độc da cam, người tàn tật, trẻ mồ côi, nhân dân các vùng bị thiên tai, bão lũ...

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

- Về dự án tôm sinh thái: Việc quản lý và vận hành đã được ổn định để giữ được chứng nhận theo yêu cầu của tổ chức đánh giá. Hiện tại công ty duy trì vùng nuôi với diện tích 1450 ha, đủ khả năng cung cấp sản lượng tôm sinh thái cho thị trường và bắt đầu từ năm 2018 sẽ thực hiện việc trả phí môi trường rừng theo quy định của UBND tỉnh Cà Mau là 500.000đ/ha diện tích rừng/năm.

- Vùng nuôi theo tiêu chuẩn ASC theo yêu cầu của thị trường và đã đạt được chứng nhận vùng nuôi ASC với diện tích 286 ha và năm 2018 tiếp tục mở rộng thêm 144 ha để đáp ứng nhu cầu của thị trường.

- Công ty đã tiến hành các thủ tục về đất đai: Trả lại đất lâm nghiệp ngang sông đối diện công ty cho UBND tỉnh, nhờ tư vấn việc hủy dự án đầu tư nhà máy chế biến thủy sản trên diện tích 1,9ha tại cầu Ông U, xã Hàm Rồng, Năm Căn để chuyển nhượng quyền sử dụng đất cho đối tác khác, thu hồi nguồn vốn đã đầu tư.

- Công ty cũng đã hoàn thiện dự án đầu tư nâng cấp nhà xưởng và trang thiết bị kỹ thuật và đã đưa vào sử dụng.

Kết quả đạt được cụ thể như sau:

CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH 2017	THỰC HIỆN 2017	TH SỐ VỚI KẾ HOẠCH (%)	TH SỐ VỚI CÙNG KỲ (%)
Doanh thu	Tr.Đ	795	809,237	101,79	98,35
Doanh số ngoại tệ	Tr.USD	35	33,098	94,56	84,25
Sản lượng sản xuất + gia công	Tấn	2.700 tấn	2.635,5 (930,5 gia công)	97,61	90,20
Lợi Nhuận (sau thuế)	Tr.Đ	8.000	9.243	115,54	336,67

Nhận xét, đánh giá tình hình thực hiện KH năm 2017:

- Tình hình SXKD chung của ngành tôm Việt Nam năm nay tăng trưởng trên 20%, chủ yếu tăng nhiều từ nguồn tôm thẻ chân trắng. Riêng công ty năm nay vẫn đạt kết quả doanh thu được giao nhưng giảm hơn 10% so với cùng kỳ do cơ cấu mặt hàng của công ty không sản xuất tôm thẻ chân trắng.

- Tỷ trọng tiêu thụ tôm chứng nhận ASC vẫn ổn định tỷ trọng chiếm 17% /doanh thu(năm là 2016 16,1%) và tôm chứng nhận sinh thái tăng đáng kể chiếm tỷ 13,5%/ doanh thu (năm 2016 là 8,8%) đã góp phần đáng kể trong hiệu quả kinh doanh, vượt kế hoạch chỉ tiêu lợi nhuận.

- Thị trường tiêu thụ và khách hàng ở các thị trường chính vẫn được duy trì và có giảm nhẹ. Chỉ có thị trường Hàn Quốc giảm mạnh hơn 70%, tuy nhiên doanh thu không đáng kể. Quý 4/2017 có phát triển thêm khách hàng ở thị trường Canada và cũng đang tiếp tục thăm dò tình hình yêu cầu chất lượng để phát triển thêm thị trường tiềm năng này.

- Năm 2017 đã đánh dấu được sự nỗ lực của công ty trong tình hình cũng chưa thực sự sáng sủa do ảnh hưởng của việc đầu tư, nâng cấp song song với việc duy trì sản xuất. Đồng thời việc triển khai nuôi tôm thẻ chân trắng trong vùng mở rộng cũng ảnh hưởng đến môi trường nuôi tôm quảng canh tự nhiên (vùng nguyên liệu chính của công ty). Cùng với đó là việc thương nhân Trung Quốc thâm nhập quá sâu vào việc tranh mua nguyên liệu tôm size cỡ lớn rồi thuê các nhà máy tại Cà Mau gia công rồi xuất đường tiêu ngạch qua Trung Quốc làm mặt hàng chủ lực của công ty trong những năm trước đây bị cạnh tranh, dẫn đến sự sụt giảm nghiêm trọng về doanh số và hiệu quả.

Các nội dung của công tác quản trị cần được tiếp tục cải tiến:

Dự báo tình hình XNK thủy sản năm 2018 tiếp tục có những khó khăn. HĐQT đã chỉ đạo TGD xây dựng kế hoạch SXKD chặt chẽ và thực hiện một số các giải pháp đồng bộ sau đây:

- Giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, không ngừng mở rộng thị trường xuất khẩu mới và đặc biệt xây dựng thương hiệu Seanamico thành thương hiệu mạnh.
- Hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018 đảm bảo an toàn, hiệu quả và tiết kiệm
- Công tác quản trị, quản lý vận hành nhà máy sản xuất an toàn, ổn định, đảm bảo chất lượng sản phẩm và hiệu quả
- Công tác kinh doanh sản phẩm xuất khẩu và nội địa đảm bảo hiệu quả, đặc biệt ngoài các chỉ tiêu kinh doanh sản phẩm công ty cần chú trọng phát triển thương hiệu seanamico đến các đối tượng khách hàng trong và ngoài nước
- Triển khai quyết liệt và có hiệu quả các Nghị quyết của HĐQT về: Công tác cán bộ, văn hóa doanh nghiệp, sản xuất, quản lý điều hành kinh doanh, quản lý chi phí, quản trị vật tư hàng tồn kho, tổ chức nhân sự và đào tạo, tài chính kế toán và kiểm tra giám sát, thực hiện tiết kiệm chống lãng phí
- Thực hiện công tác nghiên cứu phát triển, sáng kiến cải tiến hợp lý hóa sản xuất kinh doanh nhằm đa dạng hóa sản phẩm, nâng cao chất lượng sản phẩm dịch vụ, tiết kiệm chi phí và nâng cao năng lực cạnh tranh trong hoạt động SXKD.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc Công ty:

+ Các thành viên Ban Tổng Giám đốc là những người được đào tạo, có trình độ học vấn từ bậc đại học trở lên, có đạo đức tốt, đa số gắn bó với Công ty nhiều năm, trải qua nhiều vị trí quản lý trong Công ty, nên đa số có kinh nghiệm về ngành nghề.

+ Tổng Giám đốc là người đại diện theo pháp luật, chịu trách nhiệm điều hành chung; các Phó Tổng Giám đốc được phân công nhiệm vụ theo dõi/phụ trách theo từng lĩnh vực hoạt động của Công ty.

+ Ban Tổng Giám đốc là một tập thể đoàn kết, năng động, nghiêm túc trong công việc, chủ động, sáng tạo trong quản lý điều hành, luôn bám sát thực tế, chấp hành tốt các quy định của pháp luật, điều lệ công ty, thực hiện tốt Nghị quyết của ĐHĐCĐ và các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, từ đó đã điều hành công ty

vượt qua khó khăn, thách thức để hoàn thành các nhiệm vụ được ĐHCĐ và HĐQT giao.

3. Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị: Hội đồng quản trị đã có những định hướng, chỉ đạo cho TGD xây dựng kế hoạch SXKD của Công ty gồm các nội dung sau:

- + Xây dựng kế hoạch SXKD 05 năm (2018 - 2022);
- + Đầu tư cơ sở vật chất kỹ thuật đảm bảo yêu cầu SX; tiếp tục phát triển chương trình tôm sinh thái một cách bền vững; nghiên cứu cải tiến quy trình SX hợp lý nhằm tăng năng suất lao động, tiết kiệm chi phí nguyên vật liệu; tăng cường công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm;
- + Xây dựng kế hoạch đào tạo đội ngũ cán bộ kế thừa.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

- Bà Đỗ Thị Việt Hoa - Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 850.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN. Trưởng Phòng Kinh Doanh Tổng công ty Thủy sản VN;

- Ông Nguyễn Hoài Thanh - Phó chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 500.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Công ty Tài chính Cổ phần Điện lực;

- Ông Thái Bá Nam - Thành viên HĐQT không điều hành; đại diện 850.000 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN; Phó Tổng Giám đốc Tổng công ty Thủy sản VN.

- Ông Ngô Minh Hiến - Thành viên HĐQT điều hành; đại diện 839.217 cổ phần có quyền biểu quyết của cổ đông Tổng công ty Thủy sản VN và sở hữu 200.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Tổng Giám công ty cổ phần XNK Thủy sản Năm Căn;

- Ông Lê Vĩnh Hòa - Thành viên HĐQT không điều hành; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: HĐQT thống nhất thành lập 3 tiểu ban HĐQT với các lĩnh vực hoạt động và thành viên trong Tiểu ban như sau:

- Tiểu ban Sản xuất, Thị trường: Ông Ngô Minh Hiến - Trưởng Tiểu ban, Bà Đỗ Thị Việt Hoa – Thành viên, Ông Thái Bá Nam – Thành viên.

- Tiểu ban Nhân sự, Công bố thông tin: Ông Nguyễn Hoài Thanh – Trưởng Tiểu ban, Bà Đỗ Thị Việt Hoa – Thành viên, Ông Lê Vĩnh Hòa – Thành viên.

- Tiểu ban Đầu tư, Tài chính: Ông Thái Bá Nam- Trưởng Tiểu ban, Ông Nguyễn Hoài Thanh - Thành viên, Ông Ngô Minh Hiến - Thành viên

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Số thành viên HĐQT trong năm 2017 hoạt động đầy đủ theo quy định là 05 thành viên. HĐQT thực hiện nhiệm vụ, chức năng theo đúng điều lệ quy định và quy chế hoạt động của HĐQT.

HĐQT đã tổ chức 05 phiên họp chính thức và 06 phiên lấy ý kiến bằng văn bản, qua đó HĐQT đã ban hành các Nghị quyết, Quyết định chỉ đạo Ban điều hành triển khai thực hiện kế hoạch SXKD do ĐHĐCĐ giao. Ban kiểm soát thống nhất với nội dung trong bảng báo cáo của HĐQT trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2018. Các quyết định quan trọng của HĐQT trong năm 2017 như sau:

- Thông qua việc chốt danh sách cổ đông, chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017.
- Thông qua việc chi trả cổ tức 2016.
- Thông qua việc chọn công ty TNHH kiểm toán và Tư vấn RSM Việt Nam-chi nhánh Miền Trung là đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính năm 2017
- Thông qua báo cáo về tình hình sản xuất kinh doanh và các Tờ trình của Ban Tổng giám đốc.
- Phê duyệt điều chỉnh bổ sung thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hạng mục thay thế đổi mới thiết bị công nghệ thuộc dự án cải tạo, nâng cấp phân xưởng 1.
- Bổ nhiệm ông Huỳnh Văn Vinh là Thư ký Hội đồng quản trị công ty.
- Miễn nhiệm chức danh Phó tổng giám đốc công ty đối với ông Nguyễn Bá Dân.(nghỉ hưu)
- Quyết định thanh lý tài sản công ty.
- Quyết định bổ nhiệm 2 Phó tổng giám đốc công ty là ông Đinh Việt Triều và Ông Trần Thiện.
- Phân công cán bộ lãnh đạo công ty tham gia hội chợ nghề cá Trung Quốc tại Thanh Đảo.
- Thực hiện các chức năng và nhiệm vụ khác theo quy định của Luật DN và Điều lệ Công ty.

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Các Tiểu ban thực hiện theo đúng chức năng, quyền hạn được phân công.

e. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty: Bà Đỗ Thị Việt Hoa – Chủ tịch HĐQT, Ông Thái Bá Nam – TV.HĐQT

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Bà Đỗ Thị Việt Hoa, Ông Nguyễn Hoài Thanh, Ông Thái Bá Nam, Ông Ngô Minh Hiến, Ông Lê Vĩnh Hòa.

2. Ban Kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

- Ông Trần Hữu Hoàng - Trưởng ban KS; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Bà Nguyễn Diệu Hiền - Thành viên BKS; sở hữu 250 cổ phần có quyền biểu quyết.

- Ông Nguyễn Văn Cảnh - Thành viên BKS; sở hữu 0 cổ phần có quyền biểu quyết.

b. Hoạt động của Ban Kiểm soát: Năm 2017, Ban Kiểm soát Công ty đã tiến hành đầy đủ các cuộc họp định kỳ và có báo cáo riêng, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của HĐQT. Ban Kiểm soát Công ty đã thực hiện quyền và nhiệm vụ theo đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

3. Các giao dịch, tiền lương, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc và Ban Kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích (năm 2017):

ĐVT: ĐỒNG

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương, thưởng	Thù lao	Tổng cộng	Ghi chú
1	Đỗ Thị Việt Hoa	CT. HĐQT		90,000,000	90,000,000	
2	Nguyễn Hoài Thanh	PCT.HĐQT		78,000,000	78,000,000	5/2016
3	Thái Bá Nam	TV. HĐQT		66,000,000	66,000,000	
4	Ngô Minh Hiền	TV. HĐQT, TGD	467,800,000	66,000,000	533,800,000	
5	Lê Vĩnh Hòa	TV. HĐQT		75,000,000	75,000,000	Đến 3/2017 kiêm TK.HĐQT
	Huỳnh Văn Vinh	TK.HĐQT	68,730,000	27,000,000	95,730,000	
6	Trần Hữu Hoàng	TR. BKS		54,000,000	54,000,000	
7	Nguyễn Diệu Hiền	TV. BKS	130,222,000	32,000,000	162,222,000	Tiền lương PP.KD Thù lao TV. BKS
8	Nguyễn Văn Cảnh	TV. BKS	165,584,000	32,000,000	197,584,000	Tiền lương PP.KD Thù lao TV. BKS
9	Nguyễn Bá Dân	P. TGD	91,390,000		91,390,000	Đến 5/2017 nghỉ hưu
10	Phạm Học Duyệt	P. TGD	304,902,000		304,902,000	
11	Đình Việt Triều	P.TGD	253,100,000		253,100,000	9/2017
12	Trần Thiện	P.TGD	259,137,000		259,137,000	9/2017

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan:

- Ông Ngô Minh Hiền – Thành viên HĐQT-Tổng GD công ty mua 195,000 cổ phần, bán 800 cổ phần.

- Ông Đình Việt Triều – Phó Tổng GD công ty mua 19,800 cổ phần.

- Ông Trần Thiện – Phó Tổng GD công ty mua 5,000 cổ phần.

c. Hợp đồng giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty: Công ty thực hiện theo Luật DN số 68/2014/QH13 và Thông tư 95/2017/TT-BTC ngày 22/9/2017 hướng dẫn một số điều Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng.

VI. Báo cáo tài chính:

1. Báo cáo kiểm toán độc lập - Số 29/2018/BCTT-RSMMT

Số: 29/2018/BCKT-RSMMT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: Các thành viên Hội đồng quản trị
Các thành viên Ban Tổng Giám đốc
CÔNG TY CP XUẤT NHẬP KHẨU THỦY SẢN NĂM CĂN**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn (dưới đây gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 10/03/2018 từ trang 5 đến trang 33, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2017, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến chúng tôi, báo cáo tài chính đính kèm đã phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn tại ngày 31 tháng 12 năm 2017 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ của năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP (TIẾP THEO)

Vấn đề khác

Báo cáo tài chính của Công ty CP Xuất nhập khẩu Thủy sản Năm Căn cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 đã được kiểm toán bởi kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán khác. Kiểm toán viên này đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính này tại ngày 15 tháng 03 năm 2017.



Trần Dương Nghĩa
Giám đốc

Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán số:
1309-2018-026-1

Kim Văn Việt
Kiểm toán viên

Giấy chứng nhận Đăng ký hành nghề kiểm toán số:
1486-2018-026-1

Công ty TNHH Kiểm toán & Tư vấn RSM Việt Nam
Chi nhánh Miền Trung

Đà Nẵng, ngày 20 tháng 03 năm 2018

Như đã trình bày tại Mục 2.1 của Bản thuyết minh báo cáo tài chính, báo cáo tài chính kèm theo không nhằm phản ánh tình hình tài chính, kết quả kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ theo các nguyên tắc và thông lệ kế toán được chấp nhận chung tại các nước ngoài Việt Nam.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Đã được báo cáo và công bố thông tin trên Website: <http://www.seanamico.com.vn>.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

Nơi nhận:

- UBCK Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán HN;
- Công bố thông tin theo Luật định;
- Lưu VT, TK. HĐQT.



NGÔ MINH HIỂN